

Số: 58 /2021/QĐST - HNGĐ

B, ngày 07 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 92/2021/TLST-HNGĐ ngày 23/3/2021 giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1975

Địa chỉ: Số nhà 136, đường T, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang

2. Bị đơn: Anh Đỗ Văn B, sinh năm 1977

Địa chỉ: Số nhà 136, đường T, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30/3/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị T và anh Đỗ Văn B

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị T trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung là Đỗ Quang T - sinh ngày 23/01/2010. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, anh B không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở anh B thực hiện quyền, nghĩa vụ này.

2.2. Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị T chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đồng nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0001976 ngày 23/3/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B. Xác nhận chị T đã thi hành xong án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả chị T số tiền tạm ứng án phí 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B;
- CCTHADS TP B;
- VKS TP B;
- Các đương sự;
- UBND xã Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Hoàng Thị Hải Hường